Cập nhật thông tin cổ phiếu thành phần Chỉ số VN DIAMOND

Stt	Mã cổ phiếu	Tên công ty	Khối lượng lưu hành tính chỉ số	Tỷ lệ free float làm tròn (%)	Giới hạn tỷ trọng vốn hóa (%)
1	CTD	CTCP Xây Dựng Coteccons	76,292,573	55%	100%
2	CTG	Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam	3,723,404,556	15%	40.50%
3	FPT	CTCP FPT	783,905,110	80%	64.84%
4	GMD	CTCP Gemadept	296,924,957	90%	100%
5	KDH	CTCP Đầu Tư và Kinh Doanh Nhà Khang Điền	558,806,579	65%	100%
6	MBB	Ngân hàng TMCP Quân Đội	2,798,756,872	60%	40.50%
7	MWG	CTCP Đầu Tư Thế Giới Di Động	453,209,987	65%	71.94%
8	NLG	CTCP Đầu tư Nam Long	275,270,660	60%	100%
9	PNJ	CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận	225,124,026	85%	100%
10	REE	CTCP Cơ Điện Lạnh	309,050,926	45%	100%
11	TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	3,504,906,230	65%	22.57%
12	TPB	Ngân hàng TMCP Tiên Phong	1,031,655,666	60%	40.50%
13	VPB	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	2,454,748,366	75%	27.63%